DANH SÁCH THÔN SÔNG HỘI

STT	SỐ TỜ BẢN ĐỒ	TỜ 3 CẤP	SỐ THỨ TỰ THỬA	MÃ XÃ	MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG	DIỆN TÍCH	CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT	Thôn cũ	Ghi chú
1927	61	1	29	18673	ONT	3754,9	UBND xã	Mỹ Am	
1929	61	1	38	18673	ONT	2631,3	UBND xã	Mỹ Am	
3126	148	40	11	18673	ONT	200,0	Nguyễn Đức Tông	Mỹ Am	
3123	148	40	14	18673	ONT	195,3	Nguyễn Thanh Tông	Mỹ Am	
3125	148	40	17	18673	ONT	204,8	Nguyễn Phi Hải	Mỹ Am	
3137	148	40	18	18673	ONT	173,0	Nam	Mỹ Am	
3138	148	40	19	18673	ONT	207,5	Nguyễn Văn Hồng	Mỹ Am	
3134	148	40	21	18673	ONT	183,5	Thái Vĩnh Trung	Mỹ Am	
3133	148	40	25	18673	ONT	160,0	Nguyễn Văn Nam	Mỹ Am	
3136	148	40	2	18673	ONT	261,3	Phạm Xuân Hồng	Mỹ Am	
3135	148	40	34	18673	ONT	238,5	Võ Hữu Lĩnh	Mỹ Am	
3129	148	40	36	18673	ONT	188,3	Bùi Văn Hồng	Mỹ Am	
3132	148	40	37	18673	ONT	162,2	Bùi Văn Hồng	Mỹ Am	
3130	148	40	39	18673	ONT	166,5	Trần Quang Toản	Mỹ Am	
3127	148	40	41	18673	ONT	196,0	Nguyễn Thị Quyết	Mỹ Am	
3128	148	40	43	18673	ONT	22344,5	Hoàng Xuân Đông	Mỹ Am	
3131	148	40	8	18673	ONT	184,5	Nguyễn Văn Phú	Mỹ Am	
3124	148	40	9	18673	ONT	180,0	Nguyễn Trung Yên	Mỹ Am	
3229	152	44	11	18673	ONT	798,8	Hoàng Thị Biền	Mỹ Am	
3215	152	44	16	18673	ONT	202,0	Nguyễn Văn Hoà	Mỹ Am	
3222	152	44	18	18673	ONT	265,0	Ông Tài (Thị Trấn)	Mỹ Am	
3230	152	44	19	18673	ONT	554,4	Phạm Thị Thuyết	Mỹ Am	
3231	152	44	24	18673	ONT	770,7	Trần Thị Ngân	Mỹ Am	
3223	152	44	27	18673	ONT	143,2	Hoàng Thị An	Mỹ Am	
3213	152	44	29	18673	ONT	162,7	Phan Thị Hoà	Mỹ Am	
3211	152	44	32	18673	ONT	164,1	Phan Thị Thuỷ	Mỹ Am	
3226	152	44	33	18673	ONT	220,2	Phạm Hồng Vịnh	Mỹ Am	
3214	152	44	34	18673	ONT	384,8	Hoàng Thị Sao	Mỹ Am	

3212	152	44	39	18673	CLN	121,4	Nguyễn Thị Vẽ	Mỹ Am	
3216	152	44	44	18673	ONT	160,0	Đỗ Thị Lịch	Mỹ Am	
3227	152	44	46	18673	ONT	272,2	Nguyễn Thị Bình	Mỹ Am	
3219	152	44	49	18673	ONT	415,3	Phan Thị Hương	Mỹ Am	
3220	152	44	50	18673	ONT	224,2	Hoàng Thị Tạo	Mỹ Am	
3217	152	44	51	18673	ONT	220,5	Phan Thị Chinh	Mỹ Am	
3218	152	44	52	18673	ONT	198,4	Lê Thị Dung	Mỹ Am	
3224	152	44	56	18673	ONT	415,5	Nguyễn Thị Hà	Mỹ Am	
3225	152	44	73	18673	ONT	56,8	Phan Thị Vinh	Mỹ Am	
3228	152	44	77	18673	ONT	48,5	Hoàng Thị Hiền	Mỹ Am	
3221	152	44	8001	18673	ONT	377,5	Hoàng Văn Phờ	Mỹ Am	
3281	155	47	116	18673	ONT	189,7	Chu Thị Hồng	Mỹ Am	sau mầm mon cũ
3287	155	47	132	18673	ONT	129,5	Nguyễn Khắc Đạo	Mỹ Am	
3283	155	47	133	18673	ONT	135,7	Phạm Khắc Tân	Mỹ Am	
3279	155	47	152	18673	ONT	168,1	Trần Thị Ân	Mỹ Am	
3284	155	47	167	18673	ONT	269,1	Nguyễn Thị Châu	Mỹ Am	
3280	155	47	170	18673	ONT	218,8	Nguyễn Thị Châu	Mỹ Am	
3275	155	47	194	18673	ONT	340,3	Lê Thị Vân	Mỹ Am	
3285	155	47	2	18673	ONT	182,6	Chu Thị Khương	Mỹ Am	
3291	155	47	4	18673	ONT	198,9	Nguyễn Văn Tuấn	Mỹ Am	
3276	155	47	5	18673	ONT	202,6	Nguyễn Văn Nam	Mỹ Am	
3289	155	47	66	18673	ONT	303,7	Nguyễn Thị Ngân	Mỹ Am	
3290	155	47	71	18673	ONT	525,5	Đặng Thị Hương	Mỹ Am	
3292	155	47	72	18673	ONT	459,0	Nguyễn Thị Hành	Mỹ Am	
3282	155	47	80	18673	ONT	429,3	Hoàng Thị Phượng	Mỹ Am	
3293	155	47	87	18673	ONT	344,3	Lê Thị Hà	Mỹ Am	
3277	155	47	94	18673	ONT	518,7	Chu Thị Thắng	Mỹ Am	
3278	155	47	99	18673	ONT	584,6	Nguyễn Thị Hiền	Mỹ Am	
3308	156	48	105	18673	ONT	1214,4	Trần Thị Hiệu	Mỹ Am	
3294	156	48	109	18673	ONT	1421,9	Bùi Thị Loan	Mỹ Am	
3325	156	48	119	18673	ONT+CLN	2865,5	Lê Thị Yêm	Mỹ Am	
3304	156	48	120	18673	ONT	177,1	Dương Thị Huệ	Mỹ Am	

3318	156	48	128	18673	ONT	1641,0	Lê Thị Châu	Mỹ Am	
3295	156	48	132	18673	ONT	1160,3	Vũ Đình Nhơn	Mỹ Am	
3319	156	48	140	18673	ONT	1310,3	Đào Thị Xiền	Mỹ Am	
3311	156	48	15	18673	ONT	129,4	Nguyễn Thị Nga	Mỹ Am	
3309	156	48	169	18673	ONT+CLN	139,6	Vũ Đình Hà	Mỹ Am	
3335	156	48	171	18673	ONT+CLN	278,1	Nguyễn Văn Vỹ	Mỹ Am	
3326	156	48	172	18673	ONT	363,7	Lê Thị Tuyền	Mỹ Am	
3296	156	48	176	18673	ONT+CLN	1073,1	Vũ Đình Trung	Mỹ Am	
3301	156	48	178	18673	ONT	459,6	Trần Thị Phương	Mỹ Am	
3327	156	48	189	18673	ONT	179,9	Ông Hoàng	Mỹ Am	
3306	156	48	19	18673	ONT	137,0	Nguyễn Thị Hoài	Mỹ Am	
3320	156	48	202	18673	ONT	227,5	Phạm Văn Long	Mỹ Am	
3297	156	48	203	18673	ONT	227,0	ễng Bình	Mỹ Am	
3321	156	48	204	18673	ONT	225,1	Nguyễn Văn Như	Mỹ Am	
3315	156	48	225	18673	ONT	516,5	Trần Quốc Quý	Mỹ Am	
3322	156	48	22	18673	ONT	121,7	Chu Thị Quang	Mỹ Am	
3328	156	48	239	18673	ONT	448,3	Lê Thị Nhâm	Mỹ Am	
3331	156	48	23	18673	ONT	150,6	Chu Thị Quang	Mỹ Am	
3305	156	48	250	18673	ONT	1079,1	Trần Văn Quyền	Mỹ Am	
3299	156	48	3004	18673	ONT	512,7	Nguyễn Đình Nam	Mỹ Am	
3312	156	48	30	18673	ONT	189,2	Phạm Văn Nụng	Mỹ Am	
3329	156	48	323	18673	ONT	193,2	Phan Văn Gia Hưng	Mỹ Am	
3332	156	48	40	18673	ONT	482,4	Đậu Thị Nguyệt	Mỹ Am	
3317	156	48	41	18673	ONT	258,1	Nguyễn Thị Khương	Mỹ Am	
3298	156	48	421	18673	ONT+CLN	102,8	Vắng chủ	Mỹ Am	
3313	156	48	42	18673	ONT	249,4	Trần Hữu Lệ	Mỹ Am	
3302	156	48	43	18673	ONT+CLN	273,2	Mai Thị Văn	Mỹ Am	
3323	156	48	44	18673	ONT	257,3	Nguyễn Thị Cảnh	Mỹ Am	
3333	156	48	45	18673	ONT	252,6	Phạm Thị Chấn	Mỹ Am	
3334	156	48	50	18673	ONT	257,2	Hoàng Thị Ngân	Mỹ Am	
3316	156	48	52	18673	ONT	246,6	Hoàng Thị Ngân	Mỹ Am	
3307	156	48	65	18673	ONT	552,0	Lê Thị Vinh	Mỹ Am	
3324	156	48	66	18673	ONT	114,4	Dương Thị Huệ	Mỹ Am	

3303	156	48	70	18673	ONT	214,8	trần Thị Nhự	Mỹ Am	
3330	156	48	8000	18673	ONT	57,0	Phạm Văn Tụn	Mỹ Am	
3336	156	48	8001	18673	ONT	91,1	Hoàng Thị Liên	Mỹ Am	
3314	156	48	83	18673	ONT	143,9	Chu Thị Liêm	Mỹ Am	
3300	156	48	8	18673	ONT	279,6	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Mỹ Am	
3310	156	48	9	18673	ONT	345,1	Biện Văn Khánh	Mỹ Am	
3478	170	62	32	18673	ONT	2928,5	Nguyễn Thị Lý	Thanh Sơn	
3486	170	62	36	18673	ONT	114,0	Bùi Thị Huệ	Thanh Sơn	
3483	170	62	8000	18673	ONT	1667,1	Chu Thị Diệu	Thanh Sơn	
3488	171	63	21	18673	ONT	3354,3	Lê Thị Phương	Thanh Sơn	
3487	171	63	41	18673	ONT	2729,7	Nguyễn Thị Hiền	Thanh Sơn	
3493	172	64	30	18673	ONT	1499,6	Nguyễn Thị Hiển	Thanh Sơn	
3489	172	64	40	18673	ONT	1439,0	Nguyễn Thị Mỹ	Thanh Sơn	
3497	172	64	48	18673	ONT	1456,0	Bùi Thị Nhỏ	Thanh Sơn	
3491	172	64	63	18673	ONT+CLN	3501,3	Lê Thị Nguyệt	Thanh Sơn	
3494	172	64	76	18673	ONT	1190,1	Võ Thị Nhu	Thanh Sơn	
3495	172	64	81	18673	ONT	3678,8	Nguyễn Thị Chỉnh	Thanh Sơn	
3490	172	64	88	18673	CLN	607,5	Chu Văn Toản	Thanh Sơn	
3496	172	64	8	18673	ONT	1863,5	Nguyễn Thị Hường	Thanh Sơn	
3552	181	73	21	18673	ONT	32633,6	UBND xã	Thanh Sơn	
3557	181	73	57	18673	ONT	400,0	Vắng chủ	Thanh Sơn	
3554	181	73	58	18673	ONT	400,0	Vắng chủ	Thanh Sơn	
3553	181	73	59	18673	ONT	400,0	Vắng chủ	Thanh Sơn	
3555	181	73	62	18673	ONT	1304,1	Vắng chủ	Thanh Sơn	
3058	146	38	8000	18673	ONT	71,8	Nguyễn Thị Công	Vĩnh Phú	
3059	146	38	89	18673	ONT	689,1	Phan Thị Thống	Vĩnh Phú	
3091	146	38	96	18673	ONT	496,6	Nguyễn Đình Trín	Vĩnh Phú	
3120	147	39	14	18673	ONT	703,7	Võ Thị Cảnh	Vĩnh Phú	Sau Mầm non mới
3118	147	39	53	18673	ONT	642,1	Nguyễn Thị Tuệ	Vĩnh Phú	
3121	147	39	59	18673	ONT	852,6	Lê Văn Liên	Vĩnh Phú	
3116	147	39	61	18673	ONT	845,9	Lê Văn Quế	Vĩnh Phú	
3119	147	39	66	18673	ONT	1169,0	Võ Đình Danh	Vĩnh Phú	